

GIẢI BÁO CHÍ VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG (Giải Búa liềm vàng)
Thành phố năm 2025

**Chủ đề: Lý luận về đường lối đổi mới, xây dựng, chỉnh đốn Đảng
và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong giai đoạn mới**

Thể loại: Tạp chí

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Thủy
Năm sinh: 10/12/1978
Đơn vị công tác: Trường THCS Lê Độ
Số điện thoại: 0982432825

LÝ LUẬN VỀ ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Loại hình: Tạp chí

Tóm tắt: Bài viết phân tích quá trình phát triển đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam từ Đại hội VI đến Đại hội XIII, gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Tác giả nhấn mạnh yêu cầu kiên định nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời đề xuất những giải pháp mới nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng, cải cách bộ máy và kiểm soát quyền lực trong bối cảnh hội nhập và biến động toàn cầu.

Công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo, từ Đại hội VI của Đảng đến nay, trải qua gần 40 năm, đã chứng minh, là công trình sáng tạo vĩ đại của Đảng và Nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta thời kỳ mới.

Vậy “Đổi mới” là gì? “Đổi mới” là quá trình sửa lại những nhận thức không đúng về cái cũ - “cái cũ” ấy lại là cái đúng - để hiểu đúng nó hơn, vận dụng có hiệu quả hơn vào thực tiễn mới. “Đổi mới” còn làm rõ cái gì đúng của ngày hôm qua nhưng do hoàn cảnh đã thay đổi, ngày hôm nay không còn thích hợp, cần tổng kết thực tiễn để khái quát lý luận nhằm bổ sung, phát triển nhận thức, phát triển nền tảng tư tưởng, làm cơ sở hoạch định và triển khai đường lối, chính sách, thúc đẩy đất nước phát triển.

Như vậy, “Đổi mới” có mục tiêu lý luận và mục tiêu thực tiễn. Về lý luận, đổi mới nhằm xác lập hệ thống quan điểm đúng đắn hơn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Về thực tiễn, đổi mới để xã hội xã hội chủ nghĩa từng bước được xác lập vững chắc hơn. Đổi mới để giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, để làm cho chủ nghĩa xã hội được nhận thức đúng đắn hơn và xây dựng có hiệu quả hơn. “Đổi mới” không phải là xa rời chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mà làm cho lý luận đó được nhận thức và vận dụng, phát triển sáng tạo hơn, mang lại kết quả thiết thực hơn. Đổi mới không phải là phủ định sạch trơn nhận thức và cách làm trước đây cùng những thành tựu đã được tạo ra, mà là khẳng định những gì đã nghĩ đúng, làm đúng, giữ lại những giá trị tích cực của quá khứ, đồng thời loại bỏ những gì đã hiểu sai, làm sai, những hậu quả do những sai sót đó tạo ra.

Đổi mới, khởi nguồn từ Đại hội VI năm 1986, là bước ngoặt lịch sử với việc đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước - từ đổi mới tư duy đến đổi mới tổ chức, cán bộ và phong cách lãnh đạo của Đảng: từ đổi mới kinh tế đến đổi mới hệ thống chính trị và các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Có thể khẳng định, Đại hội VI của Đảng đã xác lập một hướng đi sáng tạo cho chủ nghĩa xã hội phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Đại hội VII của Đảng (6/1991) là một bước phát triển đặc biệt quan trọng của quá trình đổi mới, với việc thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Cương lĩnh khẳng định Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động; khẳng định xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, lấy liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng do Đảng Cộng sản lãnh đạo; khẳng định phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đại hội XIII là sự tổng kết sâu sắc 35 năm đổi mới, khẳng định con đường đã chọn và đề ra chiến lược phát triển đến 2045. Đó là sự kết tinh trí tuệ, ý chí, quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, thể hiện sự thống nhất giữa “ ý Đảng, lòng Dân”; là sự tổng kết sâu sắc của quá trình 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020; đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; xác định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 -2030 và tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045. Đại hội đã đưa ra những thông điệp mạnh mẽ, những quyết sách sáng suốt, đúng đắn, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Giai đoạn mà thể và lực, cũng như sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín quốc tế, niềm tin của nhân dân ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Những năm tới, Việt Nam hội nhập quốc tế sâu, rộng hơn và sẽ phải thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cam kết khi tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Trong khi, nền kinh tế phát triển chưa thực sự bền vững, còn nhiều hạn chế, yếu kém, đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới do tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu và nguy cơ chiến tranh thương mại. Xu hướng già hoá dân số nhanh; tốc độ công nghiệp hoá, đô thị hoá tăng mạnh; đặc biệt biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh gay gắt, phức tạp... ngày càng tác động mạnh đến sự phát triển của đất nước.

Bên cạnh đó, bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn. Nguy cơ tụt hậu, rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn. Có biểu hiện chưa quan tâm đúng mức việc bảo đảm phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa; phát triển văn hoá, bảo đảm phúc lợi xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong phát triển kinh tế thị trường; chưa bảo đảm phát triển tổng thể, đồng bộ các vùng, miền, địa phương theo lợi thế so sánh và phát huy điều kiện kinh tế - xã hội đặc thù. Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp là rào cản lớn trong công tác xây dựng Đảng. Cùng với đó, các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta. Bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định và cạnh tranh chiến lược toàn cầu là những thách thức rất lớn đối với nước ta trong thời gian tới, đòi hỏi phải có tư duy đổi mới linh hoạt, thực chất hơn; thực hiện nhiều giải pháp mang tính đồng bộ, có chiều sâu, trong đó tập trung vào hai vấn đề cơ bản:

Thứ nhất, phải nâng cao hiệu lực xây dựng, chỉnh đốn đảng.

Đây là một giải pháp, đồng thời cũng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, nhằm củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của đất nước trong tình hình mới. Muốn vậy, cần thực hiện có hiệu quả một số giải pháp sau:

Một là, đổi mới công tác tư tưởng, giáo dục chính trị theo hướng đẩy mạnh truyền thông chính trị trên nền tảng số. Đây là một chiến lược quan trọng góp phần đổi mới công tác tư tưởng, giáo dục chính trị và xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Do vậy, cần phải tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác truyền thông chính trị thông qua việc sử dụng các nền tảng mạng xã hội như Facebook, Twitter, YouTube, TikTok để phổ biến các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng. Đồng thời, phát triển các trang tin, ứng dụng di động nhằm tiếp cận nhanh chóng, rộng rãi đến các đối tượng đảng viên và quần chúng nhân dân.

Cùng với đó, cần đổi mới cả về nội dung và hình thức truyền thông. Trong đó, nội dung truyền thông cần phản ánh kịp thời, chính xác các vấn đề thời sự, các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước với nhiều hình thức đa dạng, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm từng nhóm đối tượng như video, infographic, livestream, podcast. Đồng thời, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tổ chức các lớp học trực tuyến, hội thảo qua các nền tảng số để nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho đảng viên và quần chúng. Có sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức để xây dựng nội dung giáo dục

đảm bảo phù hợp, hấp dẫn, dễ hiểu, thu hút được nhiều đối tượng quan tâm. Cùng với đó, cần xây dựng môi trường truyền thông chính trị lành mạnh, chính thống góp phần đẩy lùi các thông tin sai lệch, xuyên tạc, góp phần giữ vững niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Tăng cường kiểm duyệt, xử lý các nội dung tiêu cực, phản động trên các nền tảng số.

Thường xuyên đánh giá, cập nhật và hoàn thiện chiến lược truyền thông số thông qua việc phân tích dữ liệu và phản hồi từ người dùng để điều chỉnh nội dung, đổi mới công nghệ, phương pháp truyền thông phù hợp với xu hướng phát triển của thời đại. Kết hợp chặt chẽ giữa truyền thông số với công tác tư tưởng, giáo dục chính trị góp phần nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân, từ đó xây dựng và chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh hơn.

Đồng thời, áp dụng công nghệ AI vào phân tích dư luận xã hội, phòng ngừa các xu hướng lệch lạc. Đây là một chiến lược có tính hiệu quả cao trong bối cảnh hiện nay, khi các nền tảng truyền thông xã hội ngày càng trở thành nguồn thông tin quan trọng và cũng là nơi phát sinh các xu hướng có thể gây ảnh hưởng tiêu cực.

Vì vậy, việc sử dụng công nghệ AI để thu thập, phân tích, xử lý lượng lớn dữ liệu từ mạng xã hội, các diễn đàn, hệ thống báo chí và các nguồn khác để theo dõi các xu hướng, ý kiến, phản ánh của dư luận về các vấn đề liên quan đến chính trị, xã hội giúp phát hiện các xu hướng lệch lạc, tiêu cực hoặc các thông tin sai lệch có thể ảnh hưởng đến dư luận và ổn định chính trị thông qua các mô hình xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP), giúp nhà quản lý hoặc cơ quan chức năng có thể phản ứng kịp thời. Trên cơ sở đó, dự đoán và nhận diện sớm các xu hướng lệch lạc có khả năng lan rộng, đưa ra các biện pháp phòng ngừa phù hợp.

Tuy nhiên, việc áp dụng AI cần được thực hiện một cách cẩn trọng, đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc về quyền riêng tư, minh bạch và pháp luật, tránh gây ra các hệ quả không mong muốn như kiểm duyệt quá mức hoặc làm sai lệch thông tin. Đồng thời, cần phối hợp chặt chẽ giữa công nghệ, chính sách và các tổ chức xã hội để đạt được hiệu quả cao nhất trong phòng ngừa các xu hướng lệch lạc trong dư luận xã hội, xây dựng môi trường chính trị trong sạch, vững mạnh, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước.

Hai là, xây dựng đội ngũ cán bộ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sau sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Đây được xem là một nhiệm vụ quan trọng, mang tính then chốt nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy.

Do vậy, phải tiến hành quy hoạch cán bộ dựa trên dữ liệu thực chứng (KPIs, đánh giá đa chiều). Đây là một phương pháp hiện đại giúp đảm bảo việc

tuyển dụng, bổ nhiệm và phát triển nhân sự phù hợp dựa trên các số liệu, tiêu chí rõ ràng và khách quan, các tiêu chí có định lượng và định tính rõ ràng trên cơ sở đánh giá đa chiều từ nhiều nguồn dữ liệu. Từ đó, xác định được điểm mạnh, điểm yếu và cơ hội phát triển của từng cán bộ để lập kế hoạch phát triển và bổ nhiệm phù hợp cho các vị trí. Nhất là trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng cao, việc áp dụng quy hoạch cán bộ dựa trên dữ liệu thực chứng giúp cho các tổ chức xây dựng được đội ngũ cán bộ phù hợp, có năng lực cao, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước.

Đồng thời, phải tiến hành luân chuyển bắt buộc cán bộ cấp trung để tránh "cục bộ hóa quyền lực". Đây là một công cụ quan trọng trong việc xây dựng tổ chức trong sạch, vững mạnh; cần thực hiện đúng quy trình, đảm bảo minh bạch, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, biện pháp này sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của tổ chức và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ.

Các biện pháp luân chuyển bắt buộc có thể áp dụng như chuyển đổi vị trí công tác định kỳ hoặc thực hiện luân chuyển cán bộ qua các vị trí khác nhau trong tổ chức, không để cán bộ giữ quyền lực lâu dài ở một vị trí nhất định. Từ đó, giúp cán bộ hiểu rõ hơn về toàn bộ hoạt động của tổ chức, giảm nguy cơ tham nhũng, lạm quyền. Cũng có thể chuyển đổi theo quy hoạch và kế hoạch dài hạn hoặc thực hiện luân chuyển bắt buộc theo quy định của pháp luật và nội quy tổ chức. Do vậy, cần có các quy định rõ ràng về thời gian giữ chức vụ, các điều kiện và tiêu chí luân chuyển; thường xuyên rà soát, cập nhật quy trình để điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn. Quá trình đó, cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo quá trình luân chuyển diễn ra minh bạch, công bằng, đúng quy trình; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi tiêu cực, lợi dụng luân chuyển để trục lợi. Từ đó, giảm thiểu sự tích tụ quyền lực trong bộ phận hoặc cá nhân nào đó, tăng cường sự đoàn kết, hợp tác trong tổ chức, nâng cao năng lực và khả năng thích ứng cũng như kinh nghiệm, kiến thức của cán bộ.

Ba là, cần minh bạch và kiểm soát quyền lực nhằm đảm bảo sự công bằng, góp phần phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước.

Tiến hành số hóa kê khai tài sản, kiểm toán công khai tài sản cán bộ cấp chiến lược tạo bước tiến quan trọng trong nâng cao tính minh bạch, phòng chống tham nhũng và xây dựng chính phủ điện tử hiệu quả hơn. Để số hóa kê khai tài sản, trước hết cần phát triển nền tảng phần mềm để cán bộ, công chức, viên chức cấp chiến lược có thể kê khai, cập nhật và lưu trữ tài sản trực tuyến với một hệ thống đảm bảo có tính bảo mật cao và quyền truy cập phù hợp, dễ sử dụng, giảm thiểu thủ tục hành chính. Dữ liệu kê khai sẽ được lưu trữ tập trung, dễ dàng tra

cứu, đối chiếu, phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra. Cùng với đó, phải tiến hành kiểm toán công khai tài sản của cán bộ cấp chiến lược theo quy định, qua đó minh bạch nguồn gốc, tăng cường trách nhiệm giải trình. Quá trình đó, cần áp dụng các công cụ phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo để phát hiện bất thường, gian lận trong kê khai tài sản. Đồng thời, công bố kết quả kiểm toán trên các trang thông tin chính thức để người dân, các cơ quan chức năng cùng giám sát.

Ngoài ra, phải thiết lập cơ chế nhân dân giám sát qua các nền tảng góp ý công khai. Vì vậy, cần xây dựng nền tảng trực tuyến minh bạch và dễ tiếp cận bằng cách phát triển các trang web, ứng dụng di động để người dân có thể gửi ý kiến, phản ánh các vấn đề liên quan đến thực thi công vụ, tham nhũng, tiêu cực. Đảm bảo các nền tảng này có giao diện thân thiện, dễ sử dụng, bảo vệ quyền riêng tư của người gửi góp ý. Cùng với đó, cần tăng cường hợp tác với các tổ chức dân sự, báo chí để mở rộng phạm vi giám sát và phản ánh. Sử dụng các phương tiện truyền thông để tuyên truyền về quyền và trách nhiệm của người dân trong tham gia giám sát.

Bốn là, tiến hành kiện toàn tổ chức bộ máy

Đây được xem là bước quan trọng để đảm bảo hoạt động của cơ quan, tổ chức hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tế. Việc kiện toàn tổ chức bộ máy cần được thực hiện một cách kỹ lưỡng, bài bản, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp lãnh đạo để đảm bảo cho tổ chức phát triển bền vững, đáp ứng tốt các yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra.

Quá trình rà soát, tinh gọn nhưng tuyệt đối không cơ học; tiến hành đánh giá toàn diện tổ chức hiện tại để xác định các bộ phận, vị trí không cần thiết hoặc trùng lặp, từ đó loại bỏ hoặc sáp nhập nhằm giảm bớt thủ tục hành chính, tối ưu hóa năng lực hoạt động. Quá trình đó, phải xác định và duy trì đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, phẩm chất tốt, đóng góp hiệu quả cho tổ chức; điều này giúp đảm bảo duy trì chất lượng công việc và giữ vững ổn định của tổ chức. Đối với các bộ phận hoặc cá nhân có trình độ năng lực yếu, thiếu đổi mới, gây cản trở hoạt động của tổ chức cần kiên quyết thay thế hoặc đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả công việc. Đồng thời, thử nghiệm cơ chế tuyển chọn cán bộ lãnh đạo qua thi tuyển cạnh tranh tại một số vị trí chủ chốt để lựa chọn một cách minh bạch, công bằng, đảm bảo lựa chọn được những người có năng lực phù hợp nhất cho các vị trí quan trọng, giúp tổ chức bộ máy hoạt động trở nên linh hoạt, hiệu quả hơn, đồng thời thúc đẩy sự cạnh tranh lành mạnh và nâng cao năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ.

Năm là, đổi mới công tác phòng, chống tham nhũng theo hướng chủ động.

Nghĩa là chuyển từ "phát hiện và xử lý" sang "phòng ngừa thông minh" bằng hệ thống cảnh báo sớm. Chuyển đổi trọng tâm từ phản ứng sang phòng ngừa, thay vì chỉ tập trung vào việc phát hiện và xử lý các hành vi tiêu cực sau khi đã xảy ra, hệ thống mới hướng tới dự báo, ngăn chặn các hành vi sai trái trước khi chúng xảy ra thông qua việc áp dụng các công nghệ như trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn.... để phân tích các dấu hiệu, mẫu hành vi bất thường hoặc có nguy cơ cao, từ đó cảnh báo kịp thời để có biện pháp phòng ngừa dựa trên cơ chế phản ứng linh hoạt, chủ động, thay vì chờ sự kiện tiêu cực xảy ra rồi mới xử lý.

Mặt khác, cần tăng cường vai trò của các tổ chức xã hội, báo chí trong phản biện, giám sát quyền lực. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; việc giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và báo chí. Hoàn thiện cơ chế nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Sớm cụ thể hóa những quy định của Đảng, đồng thời thể chế hóa, hoàn thiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và quy định về kiểm soát quyền lực công khai, minh bạch, rõ ràng để mỗi người dân đều có thể giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp, đối thoại với công dân; tiếp nhận và kịp thời chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vấn đề mà nhân dân phản ánh, khiếu kiện.

Thứ hai, phát huy dân chủ, tăng cường đại đoàn kết.

Phát huy dân chủ và tăng cường đại đoàn kết là hai nguyên tắc cốt lõi trong xây dựng và phát triển đất nước, góp phần thúc đẩy sự phát triển nhanh, bền vững và ổn định xã hội. Do vậy, cần tiến hành tốt hai giải pháp cơ bản như sau:

Một là, xây dựng cơ chế để nhân dân giám sát Đảng, phản hồi trực tiếp chính sách thông qua các nền tảng điện tử.

Để xây dựng một cơ chế hiệu quả nhằm nâng cao vai trò giám sát của nhân dân đối với Đảng và phản hồi trực tiếp chính sách qua các nền tảng điện tử cần phát triển nền tảng điện tử đa dạng và dễ tiếp cận thông qua các website, ứng dụng di động và các kênh mạng xã hội chính thức của Đảng, Nhà nước để nhân dân có thể gửi phản hồi, ý kiến, kiến nghị một cách thuận tiện với giao diện thân thiện, dễ sử dụng, phù hợp với nhiều đối tượng người dùng, bao gồm cả những người có trình độ công nghệ thấp.

Việc xây dựng cơ chế giám sát của nhân dân qua nền tảng điện tử đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng, sự minh bạch trong xử lý ý

kiến, tạo môi trường thuận lợi để nhân dân thể hiện tiếng nói của mình. Điều này sẽ góp phần củng cố niềm tin, thúc đẩy chính sách phù hợp với nguyện vọng của đa số và nâng cao vai trò của nhân dân trong quá trình xây dựng và kiểm soát chính sách của Đảng.

Hai là, phát triển không gian đối thoại công khai giữa chính quyền và nhân dân về các vấn đề hệ trọng.

Đây là một hoạt động quan trọng nhằm thúc đẩy sự minh bạch, trách nhiệm và sự tham gia của cộng đồng vào quá trình ra quyết định. Để thực hiện hiệu quả, cần xây dựng các kênh đối thoại đa dạng thông qua các cuộc họp trực tiếp tại địa phương, hội thảo, tọa đàm; các nền tảng trực tuyến như trang web, mạng xã hội, diễn đàn để mở rộng phạm vi tiếp cận. Đồng thời, tăng cường truyền thông và thông tin nhằm cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin về các vấn đề hệ trọng để người dân có cơ sở tham gia phản hồi. Sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng để phổ biến nội dung và mời gọi tham gia. Khuyến khích các tổ chức xã hội, đoàn thể, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến thông qua tổ chức các cuộc thảo luận mở, lấy ý kiến rộng rãi để phản ánh đúng mong muốn và nguyện vọng của nhân dân.

Công khai kết quả đối thoại, thông báo các quyết định liên quan, phản hồi kịp thời, đầy đủ các ý kiến đóng góp của nhân dân để tạo niềm tin và thúc đẩy sự tham gia tích cực của cộng đồng. Muốn vậy, cần phải đào tạo năng lực, nâng cao kỹ năng đối thoại, lắng nghe và xử lý ý kiến của cán bộ chính quyền; tuyên truyền, giáo dục cộng đồng về quyền và trách nhiệm trong quá trình tham gia đối thoại. Việc phát triển không gian đối thoại công khai sẽ góp phần xây dựng chính quyền gần dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, từ đó đưa ra các chính sách phù hợp, góp phần phát triển bền vững và hài hòa xã hội.

Công cuộc đổi mới cần tiếp tục nhưng phải đi kèm chỉnh đốn Đảng. Kiên định không có nghĩa là bất biến; đổi mới không đồng nghĩa với xa rời lý tưởng. Sự hòa quyện giữa trí tuệ lý luận và hành động thực tiễn sẽ là nhân tố quyết định sự phát triển bền vững của đất nước. Đổi mới tư duy và cơ chế hành động chính là chìa khóa giúp Đảng giữ vững vai trò lãnh đạo và đáp ứng khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của nhân dân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.
2. Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư (khoá XII) về “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái*

về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016.